

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST

Ngày: 26/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Phước Tân;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1966; Tên gọi khác: Không; chỗ ở hiện nay: ấp P, xã P, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; cha Lê Thanh H (đã chết), mẹ Nguyễn Hồng T, sinh năm 1947, vợ Đinh Ngọc M, sinh năm: 1970, có 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1993. Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người lớn nhất.

Tiền án: Chưa

Tiền sự: Ngày 11/7/2023, bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/3/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1990, nơi cư trú: ấp Phú H, xã P, huyện An Phú, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

2. Ông Lê Văn O, sinh năm 1990, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện An Phú, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1996, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện An Phú, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

4. Bà Phan Thị Bé H, sinh năm 1979, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện An Phú, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 27/12/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán nước giải khát của bà Phan Thị Bé H thuộc ấp Phú H, xã P, huyện An Phú, tỉnh An Giang, có các đối tượng đang đánh bạc nên Công an xã P tiến hành kiểm tra.

Qua kiểm tra phát hiện Lê Văn C, Lê Văn O, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T đang đánh bạc được ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài cát tê 6 lá nên lực lượng tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ các tang vật có liên quan và mời tất cả đối tượng nêu trên về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Trưa ngày 27/12/2023, Lê Văn C, Lê Văn O, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T cùng uống nước giải khát tại quán bà H, rủ nhau đánh bài cát tê 6 lá được ăn thua bằng tiền với mức 5.000 đồng – 10.000 đồng/người/ván. Chơi được khoảng 14 – 15 ván, đến khoảng 14 giờ ngày 30 phút thì bị lực lượng Công an xã P bắt quả tang.

Qua xác minh nhân thân xác định: Ngày 11/7/2023, Lê Văn C bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt

Ngày 08/3/2024, Lê Văn C bị khởi tố điều tra.

Lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 39/VKS-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng vừa nêu.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Lê Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 theo Điều 321, áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị tuyên phạt bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá; Tịch thu sung quỹ số tiền 390.000đ.

Bị cáo, bị hại không ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì về phần luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, được hưởng mức phạt thấp nhất, cho bị cáo cơ hội tự cải tạo thành người có ích cho xã hội và phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử

tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng thu giữ được tại hiện trường và lời khai của những người có liên quan. Thể hiện: Trưa ngày 27/12/2023, Lê Văn C (có tiền sự về hành vi đánh bạc) mang 100.000 đồng đến quán của bà H uống nước giải khát và cùng Lê Văn O, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T đánh bài cát tê 6 lá được ăn thua bằng tiền với mức 5.000 đồng – 10.000 đồng/người/ván. Chơi được khoảng 14 – 15 ván, đến khoảng 14 giờ ngày 30 phút thì bị lực lượng Công an xã Phú Hữu bắt quả tang, C thắng được 20.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi của bị cáo:

Đánh bạc là một trong những tệ nạn trong xã hội, nó không những làm cho người tham gia bỏ bê lao động, sản xuất, chỉ trông chờ vào vận may, gây xáo trộn hoạt động bình thường trong cộng đồng dân cư mà còn kéo theo những tệ nạn khác như trộm cắp, cướp tài sản, nhiều gia đình ly tán vì hậu quả do nạn cờ bạc để lại... Do vậy, pháp luật hình sự nước ta đã quy định hành vi đánh bạc là tội phạm và những người tham gia đều phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là những người có đầy đủ nhận thức, biết rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới mọi hình thức. Bị cáo đã bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, lẽ ra bị cáo phải sửa đổi, chí thú làm ăn để nuôi gia đình và con nhỏ, làm tròn trách nhiệm của người chồng, người

cha nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền mà không phải vất vả lao động, ý thức sát phạt nhằm trục lợi từ các con bạc khác nên bị cáo tiếp tục phạm tội. Qua đó, cho thấy bị cáo là người xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử phải có mức án nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và phát huy tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bên cạnh đó, bị cáo có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế; trong thời gian tại ngoại không phạm tội mới, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của địa phương. Bị cáo có người thân (ông bà nội, ông ngoại, bác ruột) là những người có công cách mạng, được Nhà nước ghi nhận bằng huân huy chương quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng, hành vi của bị cáo không gây nguy hại lớn cho xã hội nên việc cách ly bị cáo là không cần thiết. Do vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy áp dụng Điều 35 xử phạt bị cáo với hình phạt chính là phạt tiền đã tương xứng với hành vi và đủ tính răn đe, giáo dục.

Xét đề nghị về mức hình phạt của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng.

[7] Về các đối tượng liên quan:

Đối với Lê Văn O, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T tham gia đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú xử phạt vi phạm hành chính đối với O, N, T là phù hợp với hành vi và quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Thị Bé H không biết việc các đối tượng sử dụng bàn ghế vào việc đánh bạc cũng không thu lợi gì từ việc đánh bạc nên không xem xét xử lý là

phù hợp.

[8] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đây là dụng cụ để đánh bạc nên tịch thu, tiêu hủy;

- Tiền Việt Nam 390.000đ (thu trên chiếu bạc 240.000 đồng và thu trên người Lê Văn O 150.000 đồng), sử dụng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Văn C **25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)**.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 106, 292, 293, 333 và Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Tiền Việt Nam 390.000đ (thu trên chiếu bạc 240.000 đồng và thu trên người Lê Văn O 150.000 đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2024 và biên lai thu tiền số 0004397 ngày 28/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú)

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án tuyên công khai có mặt bị cáo Lê Văn C. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/6/2024) hoặc kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- VKS tỉnh An Giang (01);
- VKS An Phú (02);
- TAT An Giang (01);
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- NTG An Phú (03);
- Công an huyện (01);
- THA DS An Phú (01);
- THAHS (02);
- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA (01);
- Lưu VP (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thảo Ngân